TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **21**/2019/QĐST-DS	*An Phú, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ-TỈNH AN GIANG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2019 về vụ án "tranh chấp hợp đồng vay",

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn (7) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N,** sinh năm: 1970; Cư trú: Tổ 7, ấp Tân Khánh, thị trấn Long Bình, huyện An Phú, An Giang.

Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm: 1954. Cư trú: Chợ Long Bình, ấp Tân Bình, thị trấn An Phú, huyện An Phú, An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị T đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 835.000.000.000 đồng (Tám trăm ba mươi lăm triệu đồng),

Tòa án chỉ xác định trách nhiệm trả nợ. Còn thời gian và phương thức thanh toán sẽ được xem xét ở giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Do hòa giải thành nên mỗi bên phải chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Huỳnh Thị T có đơn xin miễn án phí và hiện nay bà đã 64 tuổi nên được miễn án phí theo quy định điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTV Quốc Hội.

Bà Nguyễn Thị N phải chịu 9.262.500 đồng, khấu trừ theo biên lai tạm ứng án phí số 0011029 ngày 08/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Phú bà N được nhận lại 14.363.500 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh AG;
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện;
- Thi hành án DS;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phong Phi